

QUY ĐỊNH TẠM THỜI
về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;
- Căn cứ Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định tạm thời về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung như sau:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này thực hiện khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng là đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức (gọi chung là cán bộ) trong các cơ quan đảng; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan hành chính Nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Khuyến khích* là sự khích lệ, tin tưởng, tôn trọng, ghi nhận, động viên, tạo động lực, nguồn lực, điều kiện và môi trường để cán bộ chủ động, tích cực đổi mới, sáng tạo công hiến vì lợi ích chung.

2. *Bảo vệ* là việc áp dụng các biện pháp cần thiết, kịp thời nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, sự an toàn của cán bộ.

3. *Cơ chế bảo vệ* là việc cấp có thẩm quyền xác định tiêu chí, cách thức bảo vệ phù hợp và tổ chức thực hiện, nhằm bảo vệ cán bộ trước những rủi ro, sai sót gặp phải trong quá trình đổi mới, sáng tạo để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và an toàn cho cán bộ.

4. *Cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung* là cán bộ có tư duy, cách làm mới, dám đi đầu làm những việc mới, việc khó, phức tạp, chưa có quy định hoặc đã có nhưng chưa rõ, còn chông chéo, mâu thuẫn, thiếu tính thống nhất, đồng bộ trong cơ chế, chính sách, không phù hợp với thực tiễn, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. *Đổi mới, sáng tạo* là ý tưởng, cách làm mới đột phá, tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách và những vấn đề chưa có trong quy định của Đảng, trong Pháp luật của Nhà nước hoặc có quy định nhưng không rõ ràng, còn chông chéo, thiếu thống nhất, không phù hợp nhằm tạo chuyển biến tích cực mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực.

6. *Vì lợi ích chung* là vì lợi ích của quốc gia, dân tộc, của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị mà không vì lợi ích cá nhân, lợi ích cục bộ, không có động cơ vụ lợi.

7. *Gây hậu quả nghiêm trọng* là gây thiệt hại lớn về tài sản, sức khỏe, tính mạng con người, thảm họa môi trường; làm mất ổn định chính trị; tổn hại đến uy tín của Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền địa phương và niềm tin của Nhân dân được quy định trong Bộ luật hình sự và các văn bản có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc khuyến khích, bảo vệ cán bộ

1. Khuyến khích và bảo vệ cán bộ phải đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, sự vào cuộc của hệ thống chính trị và sự tham gia của Nhân dân, tạo được chuyển biến mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung.

2. Khuyến khích gắn với bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo có đề xuất đổi mới, sáng tạo được cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định cho thực hiện hoặc thực hiện thí điểm bảo đảm không trái Hiến pháp và Điều lệ Đảng; được thực hiện kịp thời, dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định; bảo đảm điều kiện áp dụng, đúng đối tượng, trình tự theo quy định.

3. Cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo được cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định cho thực hiện hoặc thực hiện thí điểm phù hợp với yêu cầu thực tế, có kết quả đóng góp vào công cuộc xây dựng, phát triển, của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị phải được ghi nhận, tôn vinh, khen thưởng xứng đáng;

được đặc cách, ưu tiên trong quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chính sách cán bộ đổi mới, sáng tạo.

4. Mọi ý tưởng đổi mới, sáng tạo, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung với động cơ trong sáng đều được khuyến khích, trước hết là các ý tưởng nhằm giải quyết những nhiệm vụ đột phá, trọng tâm, cấp bách, việc mới, việc khó của địa phương, cơ quan, đơn vị. Mạnh dạn cho triển khai thí điểm đối với những kế hoạch đổi mới, sáng tạo, đột phá vào những nội dung chưa có quy định hoặc có quy định nhưng chưa rõ hoặc không còn phù hợp, còn chông chéo, thiếu thống nhất. Việc xem xét bảo vệ cán bộ trong trường hợp có rủi ro, sai sót phải chủ động và công tâm, khách quan, toàn diện.

5. Nghiêm cấm lợi dụng chính sách, biện pháp khuyến khích, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo để thực hiện hoặc bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 4. Điều kiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ

Cán bộ đáp ứng đồng thời cả **03** điều kiện sau thì được khuyến khích và bảo vệ:

1. Có tư duy sáng tạo, cách làm đột phá, tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, tập trung vào những vấn đề chưa được quy định hoặc đã có quy định nhưng chưa rõ ràng, không phù hợp với thực tiễn, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo được chuyên môn mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung.

2. Vì lợi ích chung, có động cơ trong sáng, không tham nhũng, tiêu cực; không làm ảnh hưởng đến sự phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị, không trái với Hiến pháp và Điều lệ Đảng.

3. Thực hiện đúng trình tự báo cáo, cho chủ trương của cơ quan có thẩm quyền và triển khai thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo theo quy định này.

CHƯƠNG II

QUY TRÌNH ĐỀ XUẤT, PHÊ DUYỆT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NỘI DUNG ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO

Điều 5. Quy trình đề xuất, tiếp nhận, phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo

Quy trình đề xuất, tiếp nhận và phê duyệt thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo gồm 03 bước như sau:

Bước 1. Cán bộ có ý tưởng đổi mới, sáng tạo xây dựng văn bản đề xuất nội dung đổi mới, sáng tạo (*theo khoản 2, Điều 6 Quy định này*) gửi cấp có thẩm quyền.

Bước 2. Cấp có thẩm quyền tiếp nhận, xem xét phê duyệt nội dung đổi mới, sáng tạo của cán bộ (*theo quy định tại Điều 7 quy định này*).

Bước 3. Tổ chức triển khai thực hiện hoặc thực hiện thí điểm các nội dung đổi mới, sáng tạo.

Điều 6. Đề xuất nội dung đổi mới, sáng tạo

1. Cán bộ có ý tưởng đổi mới, sáng tạo xây dựng văn bản đề xuất nội dung đổi mới, sáng tạo phải kèm theo Kế hoạch (hoặc đề án) để thực hiện ý tưởng đổi mới, sáng tạo của mình gửi cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi công tác.

Nếu người đề xuất nội dung đổi mới, sáng tạo là người đứng đầu cơ quan, đơn vị thì văn bản gửi cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp quản lý.

2. Văn bản đề xuất nội dung đổi mới, sáng tạo của cán bộ gồm các nội dung cơ bản sau:

- Tính cấp thiết của vấn đề.

- Căn cứ chính trị, pháp lý, thực tiễn, trong đó thể hiện rõ những vấn đề chưa có quy định hoặc đã có quy định nhưng còn mâu thuẫn, chưa rõ ràng, còn chồng chéo, chưa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước có liên quan, không còn phù hợp với thực tiễn.

- Thực trạng của vấn đề, những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách; đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mới, sáng tạo; phạm vi, đối tượng thực hiện, nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện và nguồn lực bảo đảm; tính khả thi của kế hoạch (hoặc đề án). Trường hợp cần thiết, cán bộ đề xuất chủ trương cho thực hiện thí điểm.

- Đánh giá tác động của đề xuất, gồm: tác động tích cực, tiêu cực của từng nhiệm vụ, giải pháp (nếu có); dự kiến hiệu quả của đề xuất khi triển khai thực hiện trong thực tế.

Điều 7. Tiếp nhận, xem xét quyết định thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo

1. Đối với những nội dung đổi mới, sáng tạo do cán bộ đề xuất trong phạm vi, thuộc chức năng, nhiệm vụ, thuộc thẩm quyền quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác

Trên cơ sở các nội dung đổi mới, sáng tạo do cán bộ đề xuất, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị (*đảng đoàn; ban cán sự đảng; ban thường vụ; ban chấp hành đối với nơi không có ban thường vụ cấp ủy*) chủ trì họp tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị để thảo luận, xem xét, cho chủ trương thực hiện hoặc thí điểm thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo. Đề xuất đổi mới, sáng tạo của cán bộ được thông qua khi có trên 50% ý kiến biểu quyết tán thành (*bằng phiếu kín*).

Trường hợp cán bộ và cơ quan đề xuất không đồng ý với quyết định của cấp có thẩm quyền thì có quyền báo cáo lên cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Đối với nội dung đổi mới, sáng tạo có phạm vi rộng, nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực, tác động đến nhiều đối tượng

2.1. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có cán bộ đề xuất nội dung đổi mới, sáng tạo phải báo cáo tập thể lãnh đạo cấp trên xem xét, quyết định.

Tập thể lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị cấp trên xem xét các nội dung đổi mới, sáng tạo, thành lập Hội đồng phê duyệt đề xuất để thẩm định các nội dung đổi mới, sáng tạo trước khi quyết định. Thành phần Hội đồng phê duyệt đề xuất do cấp ủy có thẩm quyền tùy theo tình hình thực tế xem xét, quyết định, theo cơ cấu, thành phần gồm:

(1) Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu tập thể lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

(2) Phó Chủ tịch Hội đồng là cấp phó của người đứng đầu phụ trách lĩnh vực liên quan trực tiếp đến nội dung đề xuất.

(3) Các Ủy viên Hội đồng là các đồng chí trong tập thể lãnh đạo, đại diện các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan, các chuyên gia, nhà khoa học am hiểu về ngành, lĩnh vực liên quan đến nội dung đề xuất, trong đó có 01 Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

2.2. Nguyên tắc làm việc, trách nhiệm của Hội đồng phê duyệt đề xuất

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày thành lập Hội đồng phê duyệt đề xuất, Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp, đánh giá đề xuất. Văn bản đề xuất kèm theo kế hoạch, đề án cụ thể (nếu có) phải được gửi cho các thành viên Hội đồng chậm nhất trong thời hạn 07 ngày làm việc trước ngày tổ chức họp Hội đồng.

- Hội đồng có trách nhiệm nhận xét, đánh giá đề xuất đổi mới, sáng tạo theo các nội dung sau:

+ Tính cấp thiết của đề xuất; thực trạng của vấn đề, những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách.

+ Cơ sở chính trị, pháp lý và cơ sở thực tiễn của đề xuất.

+ Phạm vi, đối tượng của đề xuất; hiệu quả và tính khả thi của nhiệm vụ, giải pháp, tác động của đề xuất; thời gian và nguồn lực tổ chức thực hiện; việc thực hiện thí điểm (nếu có).

2.3. Trường hợp cấp có thẩm quyền, Hội đồng phê duyệt đề xuất không đồng ý cho thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo phải nêu rõ lý do và trả lời cơ quan, cán bộ đề xuất bằng văn bản. Trường hợp cơ quan và cán bộ đề xuất không đồng ý với quyết định của cấp có thẩm quyền thì có quyền báo cáo lên cơ quan cấp trên theo quy định.

3. Khi xảy ra tình huống khẩn cấp, cấp bách, cán bộ được phép áp dụng biện pháp đổi mới, sáng tạo cần thiết để ngăn chặn, phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại có thể xảy ra; ngay sau đó phải chủ động, kịp thời báo cáo người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp về việc áp dụng biện pháp đổi mới, sáng tạo để cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp cán bộ xem xét, quyết định tiếp tục thực hiện hoặc dừng thực hiện đề xuất (*trường hợp dừng thực hiện đề xuất thì phải nêu rõ lý do*); hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định (*đối với những đề xuất vượt quá thẩm quyền*)

Điều 8. Tổ chức triển khai thực hiện hoặc thực hiện thí điểm các nội dung đổi mới, sáng tạo

Sau khi có Quyết định phê duyệt kế hoạch (hoặc đề án) thực hiện hoặc thí điểm thực hiện các nội dung đổi mới, sáng tạo; các cơ quan, đơn vị và cán bộ đổi mới, sáng tạo tổ chức triển khai thực hiện đúng, hiệu quả kế hoạch (hoặc đề án) được duyệt.

Trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh hoặc thay đổi nội dung đổi mới, sáng tạo cán bộ phải kịp thời báo cáo đề xuất với cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, bổ sung kế hoạch (hoặc đề án).

CHƯƠNG III

HÌNH THỨC KHUYẾN KHÍCH VÀ BẢO VỆ CÁN BỘ

Điều 9. Khuyến khích cán bộ

1. Cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo được phê duyệt và triển khai thực hiện tạo sự chuyển biến tích cực, mang lại giá trị thiết thực được khuyến khích bằng các hình thức sau:

1.1. Biểu dương trước tập thể cơ quan, đơn vị và được đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng vượt cấp, vượt bậc, đột xuất mà không phụ thuộc trình tự, thời gian, các tiêu chí của hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật đối với những đề xuất được thực hiện thành công; làm căn cứ để xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong đánh giá xếp loại đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

1.2. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chính sách khác.

1.3. Được đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét làm căn cứ nâng bậc lương trước thời hạn, đặc cách nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức cao hơn ngạch, hạng liền kề đang giữ theo quy định và theo thẩm quyền.

1.4. Được ưu tiên quy hoạch, bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý hoặc vị trí lãnh đạo, quản lý cao hơn; được đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét quy hoạch, bổ nhiệm vượt cấp.

2. Cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo được cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp bố trí kịp thời trang thiết bị, phương tiện làm việc; hỗ trợ chỗ ở phù hợp với thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị; bố trí, sắp xếp bộ máy, con người, kinh phí bảo đảm thực hiện đề xuất được phê duyệt.

Điều 10. Hình thức bảo vệ cán bộ

1. Về miễn, giảm trách nhiệm đối với cán bộ có đổi mới, sáng tạo

1.1. Cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo đã được cấp có thẩm quyền quyết định cho thực hiện nhưng kết quả không đạt hoặc chỉ đạt được một phần mục tiêu đề ra hoặc gặp rủi ro, xảy ra thiệt hại được Tập thể lãnh đạo (*đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo quy định tại khoản 1, Điều 7 Quy định này*) hoặc Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá (*đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo quy định tại khoản 2, Điều 7*

Quy định này) xác định rõ nguyên nhân do khách quan, đã thực hiện đúng chủ trương, có động cơ trong sáng vì lợi ích chung thì được xem xét hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét miễn, giảm trách nhiệm xử lý kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính, bồi thường thiệt hại theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Đề xuất đổi mới, sáng tạo được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Đề xuất đổi mới, sáng tạo để giải quyết vấn đề khẩn cấp, cấp bách hoặc đề xuất đang trong quá trình thực hiện gặp trở ngại khách quan theo quy định của Bộ luật Dân sự.

- Bị cản trở, gây khó khăn trong quá trình thực hiện đề xuất.

- Đã báo cáo cấp có thẩm quyền về việc chấm dứt thực hiện đề xuất khi thấy có rủi ro, thiệt hại xảy ra hoặc có khả năng xảy ra thiệt hại.

- Phải chấp hành quyết định của cấp trên sau khi đã báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền về việc chấm dứt thực hiện đề xuất nhưng cấp có thẩm quyền vẫn quyết định tiếp tục cho thực hiện.

- Phải chấm dứt ngay việc thực hiện đề xuất khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Được cơ quan có thẩm quyền xác nhận tình trạng mất năng lực hành vi dân sự khi thực hiện đề xuất đã được phê duyệt.

- Cán bộ thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo đã qua đời.

1.2. Trường hợp cán bộ có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung khi thực hiện không đạt hoặc đạt một phần mục tiêu đề ra mà không thuộc các trường hợp quy định tại điểm 1.1, khoản 1, Điều này, tùy theo mức độ lỗi, tính chất hành vi, hậu quả thiệt hại được Tập thể lãnh đạo (*đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo quy định tại khoản 1, Điều 7 Quy định này*) hoặc Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá (*đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo quy định tại khoản 2, Điều 7 Quy định này*) xác định rõ nguyên nhân, đánh giá khách quan và đề nghị thì được xem xét hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét miễn, giảm trách nhiệm xử lý kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính, bồi thường thiệt hại theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.3. Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo phải kịp thời xem xét, đánh giá kết quả thực hiện, xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan và có kết luận đầy đủ, toàn diện, công tâm, khách quan, minh bạch, thực hiện xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý trong trường hợp kết quả thực hiện đề xuất thuộc quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều này.

2. Về miễn, giảm trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân cho phép thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo được đề nghị xem xét miễn hoặc giảm nhẹ trách nhiệm nếu đề xuất đổi mới, sáng tạo được phê duyệt thuộc trường hợp quy định tại điểm 1.1 và điểm 1.2, khoản 1 Điều này.

Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi thoái thác, đùn đẩy trách nhiệm, cản trở, gây khó khăn cho cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo trong quá trình thực hiện, tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của vi phạm có thể xử lý kỷ luật Đảng, xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm theo quy định; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Cán bộ thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả vi phạm bị xem xét, xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Thực hiện không đúng đề xuất được cấp có thẩm quyền quyết định cho thực hiện.

b) Không chấp hành chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về việc phải tiếp tục thực hiện hoặc không được tiếp tục thực hiện việc đổi mới, sáng tạo của mình.

c) Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ có đổi mới, sáng tạo để thực hiện hoặc bao che hành vi trục lợi, tham nhũng, vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước.

d) Hành vi vi phạm khác để trục lợi, tham nhũng.

3. Xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị lợi dụng chủ trương, khuyến khích và bảo vệ cán bộ có đổi mới, sáng tạo để thực hiện hoặc bao che hành vi trục lợi, tham nhũng, vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước.

CHƯƠNG IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG ĐỀ XUẤT VÀ THỰC HIỆN VIỆC ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO

Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ đề xuất đổi mới, sáng tạo

1. Tham dự các cuộc họp của tập thể lãnh đạo, Hội đồng phê duyệt, Hội đồng đánh giá để phát biểu, trình bày ý kiến.

2. Chủ trì hoặc phối hợp với cá nhân, tổ chức được giao nhiệm vụ tiếp thu, hoàn thiện đề xuất trên cơ sở ý kiến kết luận của tập thể lãnh đạo, Hội đồng.

3. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực; chủ động, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức thực hiện đề xuất và khắc phục hậu quả phát sinh (nếu có).

4. Báo cáo trung thực, đầy đủ, kịp thời về đề xuất đổi mới, sáng tạo, tình hình thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, kết quả thực hiện đề xuất; kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền khi có vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Chấp hành đầy đủ quyết định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp cán bộ không chấp hành thì phải chịu mọi trách nhiệm do mình gây ra theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo

1. Tôn trọng, động viên, khích lệ cán bộ đề xuất và thực hiện ý tưởng đổi mới, sáng tạo. Phân công công việc hợp lý trong thời gian cán bộ thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo.

2. Đảm bảo các điều kiện về trang thiết bị, phương tiện làm việc; bố trí, sắp xếp bộ máy, con người, kinh phí đảm bảo thực hiện đề xuất được phê duyệt theo quy định tại khoản 2, Điều 9, Quy định này.

3. Triển khai các biện pháp cần thiết theo quy định để bảo vệ cán bộ khi bị cản trở, gây khó khăn trong quá trình thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo đã được cấp có thẩm quyền quyết định cho thực hiện.

4. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, nguồn lực; xem xét điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế; phát hiện, chấn chỉnh sai phạm (nếu có); yêu cầu khắc phục hậu quả phát sinh (nếu có); có đánh giá khách quan, toàn diện, công khai, minh bạch về kết quả đạt được; sơ kết, tổng kết; tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội và nhân rộng mô hình thí điểm, cách làm hiệu quả.

5. Kịp thời khen thưởng, ghi nhận người có đề xuất đổi mới, sáng tạo theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và theo quy định tại điểm 1.1, khoản 1, Điều 9, Quy định này.

6. Hằng năm, báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp về thực hiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo theo quy định tại Quy định này.

7. Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo chịu trách nhiệm lưu trữ tài liệu liên quan đến đề xuất đổi mới, sáng tạo theo quy định hiện hành về lưu trữ tài liệu.

Điều 14. Trách nhiệm của người có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo

1. Có trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định tại Điều 13 Quy định này.

2. Thực hiện các thủ tục, theo trình tự quy định; gương mẫu trong việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo; không lạm quyền, lộng quyền trong giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trong quá trình cán bộ đề xuất, thực hiện đổi mới, sáng tạo.

3. Chủ động định hướng, tạo sự đồng thuận trong tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức trong việc phê duyệt, tổ chức thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo.

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức khác liên quan

1. Các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện để cơ quan, cán bộ thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo có hiệu quả.

2. Các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý cán bộ trong việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ có đổi mới, sáng tạo theo quy định này.

CHƯƠNG V

THEO DÕI, KIỂM TRA, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN VIỆC ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO CỦA CÁN BỘ

Điều 16. Thành lập Hội đồng theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo

Đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo có phạm vi rộng, nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực, tác động đến nhiều đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 7 Quy định này, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện phải thành lập Hội đồng kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện, như sau:

1. Ngay sau khi có quyết định cho cán bộ thực hiện việc đổi mới, sáng tạo, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định cho thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo ban hành quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo (*gọi tắt là Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá*).

2. Thành phần Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu cấp có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện đề xuất nội dung đổi mới, sáng tạo.

- Phó Chủ tịch Hội đồng thường trực là cấp phó người đứng đầu cấp có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện đề xuất nội dung đổi mới, sáng tạo.

- Các Ủy viên Hội đồng là đại diện các cơ quan: Ủy ban kiểm tra cấp ủy, các cơ quan nội chính, các cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến nội dung đổi mới, sáng tạo.

Căn cứ tình hình thực tế, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền cho thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo xem xét, quyết định số lượng, thành phần cụ thể của Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá cho phù hợp.

3. Nguyên tắc làm việc; nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá

3.1. Chủ tịch Hội đồng và các Thành viên Hội đồng có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát, nhận xét, đánh giá về những kết quả đã đạt được so với nội dung đề xuất ban đầu trước khi thực hiện; thời gian và nguồn lực tổ chức thực hiện; tác động tích cực, tiêu cực (nếu có) khi thực hiện; hiệu quả mang lại của đề xuất khi triển khai thực hiện trong thực tế và các nội dung khác (nếu có). Cuộc họp Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện đề xuất phải thực hiện bằng biên bản.

3.2. Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Đề xuất đổi mới, sáng tạo được đánh giá là hoàn thành nếu đạt tỷ lệ trên **50%** ý kiến Thành viên Hội đồng biểu quyết tán thành; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng đã biểu quyết.

Trong thời hạn **05** ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc họp Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện đề xuất, Chủ tịch Hội đồng công bố quyết định của hội đồng về kết quả thực hiện đề xuất; trường hợp đề xuất đổi mới, sáng tạo được đánh giá là không đạt hoặc chỉ đạt một phần mục tiêu đề ra thì phải nêu rõ lý do.

3.3. Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Xây dựng Quy chế hoạt động và có kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ.
- Theo dõi, kiểm tra, giám sát trong toàn bộ quá trình triển khai thực hiện hoặc thí điểm thực hiện các nội dung đổi mới, sáng tạo. Chủ động phát hiện những vấn đề nảy sinh, kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc xem xét, đề xuất cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Kịp thời phát hiện để uốn nắn, chấn chỉnh các sai sót, vi phạm.
- Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung đổi mới, sáng tạo. Đề xuất việc dừng hoặc tiếp tục thực hiện, nhân rộng đối với các nội dung đổi mới, sáng tạo.
- Đề xuất hình thức khen thưởng; miễn, giảm trách nhiệm; kỷ luật đối với cán bộ, cơ quan, đơn vị thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo.

Điều 17. Theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung đổi mới, sáng tạo

1. Sau khi có văn bản quyết định phê duyệt kế hoạch thực hiện hoặc thí điểm thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm tra, giám sát, đánh giá có trách nhiệm tổ chức theo dõi, kiểm tra, nắm bắt tình hình để kịp thời cảnh báo về những nguy cơ rủi ro và chủ động phát hiện rủi ro, sai sót trong quá trình triển khai.

Thường xuyên nắm tình hình để tổ chức việc kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện những vấn đề phát sinh, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định thu hẹp, mở rộng hoặc cho dừng thực hiện kế hoạch đổi mới, sáng tạo.

2. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm tra, giám sát, đánh giá có quyền yêu cầu cán bộ có đổi mới, sáng tạo báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản về quá trình, kết quả thực hiện.

3. Trên cơ sở xem xét đề xuất của cán bộ thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo, cơ quan, người có thẩm quyền có trách nhiệm đánh giá tình hình thực hiện đề xuất; giải quyết các vấn đề, kiến nghị của cán bộ và các vấn đề phát sinh khác (nếu có).

4. Trường hợp cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm tra, giám sát, đánh giá phát hiện việc thực hiện đề xuất không đạt hiệu quả thì yêu cầu tạm dừng và tiến hành kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện để quyết định tiếp tục thực hiện hoặc chấm dứt thực hiện.

Điều 18. Trình tự, thủ tục thẩm định, đánh giá kết quả đề xuất

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành đề xuất đổi mới, sáng tạo, cán bộ thực hiện đề xuất phải báo cáo đầy đủ, trung thực kết quả thực hiện bằng văn bản gửi cơ quan, người có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện.

2. Đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo quy định tại khoản 1, Điều 7 Quy định này, trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo bằng văn bản của cán bộ về việc đã hoàn thành đề xuất đổi mới, sáng tạo, người đứng đầu cơ quan, tổ chức chủ trì họp tập thể lãnh đạo đơn vị để thẩm định, đánh giá kết quả thực hiện đề xuất. Trên cơ sở kết quả cuộc họp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành quyết định công nhận kết quả thực hiện.

3. Đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo quy định tại khoản 2, Điều 7 Quy định này, Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá họp để thẩm định, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quy định này.

4. Quyết định về đánh giá kết quả thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá được làm căn cứ để khen thưởng, xem xét xử lý trách nhiệm cán bộ có đổi mới, sáng tạo và cơ quan, tổ chức liên quan theo quy định.

5. Đánh giá kết quả thực hiện việc đổi mới, sáng tạo của cán bộ

Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đổi mới, sáng tạo và các tài liệu có liên quan, cơ quan, đơn vị hoặc Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá xem xét, đánh giá kết quả thực hiện việc đổi mới, sáng tạo, cụ thể như sau:

5.1. Trường hợp cán bộ thực hiện hoặc thí điểm thực hiện các nội dung đổi mới, sáng tạo đạt kết quả, tùy theo mức độ kết quả đạt được để đề xuất mức khen thưởng xứng đáng.

5.2. Trường hợp cán bộ thực hiện hoặc thí điểm thực hiện các nội dung đổi mới, sáng tạo mà kết quả không đạt hoặc chỉ đạt được một phần mục tiêu đề ra hoặc gặp rủi ro, sai sót xảy ra thiệt hại, phải xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan để đề xuất với cơ quan có thẩm quyền (*theo quy định của Đảng và pháp luật*) hướng xử lý cho phù hợp:

- Nếu thực hiện đúng chủ trương, kế hoạch đã được phê duyệt, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung thì đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét miễn hoặc giảm trách nhiệm.

- Nếu thực hiện không đúng chủ trương, không đúng kế hoạch được phê duyệt mà nguyên nhân do chủ quan, có động cơ không trong sáng, không vì lợi ích chung, cố tình lợi dụng chủ trương khuyến khích đổi mới, sáng tạo để vụ lợi cá nhân, lợi ích nhóm thì đề xuất xử lý kỷ luật và truy cứu trách nhiệm theo quy định.

Điều 19. Hồ sơ đề nghị miễn, giảm trách nhiệm

Hồ sơ đề nghị miễn, giảm trách nhiệm do cơ quan, đơn vị hoặc Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá lập, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định, hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị miễn, giảm trách nhiệm cho cán bộ và cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung đổi mới, sáng tạo.

- Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đổi mới, sáng tạo và các tài liệu có liên quan trong quá trình thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo.

Trường hợp cơ quan có thẩm quyền không đồng ý với đề nghị miễn, giảm trách nhiệm, thì cơ quan, đơn vị hoặc Hội đồng kiểm tra, giám sát, đánh giá có quyền đề nghị với cơ quan có thẩm quyền cao hơn xem xét.

Điều 20. Sơ kết, tổng kết, tuyên truyền, nhân rộng những mô hình, cách làm đổi mới, sáng tạo có hiệu quả

Trên cơ sở kết quả thực hiện hoặc thí điểm thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo, cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị tiến hành sơ kết, tổng kết, tuyên truyền, nhân rộng những mô hình, cách làm đổi mới, sáng tạo có hiệu quả.

Thời gian sơ kết, tổng kết do cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế và kết quả thực hiện nội dung đổi mới, sáng tạo.

CHƯƠNG VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ có đổi mới, sáng tạo được bố trí từ kinh phí ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành; kinh phí của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng cán bộ có đổi mới, sáng tạo; kinh phí tài trợ của tổ chức, cá nhân.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 1, Quy định này được huy động nguồn lực theo quy định của pháp luật để thực hiện chính sách, biện pháp khuyến khích, bảo vệ cán bộ có đổi mới, sáng tạo.

Điều 22. Trách nhiệm thi hành

1. Căn cứ Quy định này, ban thường vụ các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời xem xét cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm tình hình và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị *(nếu thấy cần thiết)*.

2. Giao Ủy ban Kiểm tra và các ban Đảng Tỉnh ủy, các cơ quan chức năng có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định tạm thời này, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định tạm thời này, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Quy định tạm thời này có hiệu lực kể từ ngày ký và phổ biến đến chi bộ. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy)* xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (Báo cáo),
- Ban Bí thư TW Đảng (Báo cáo),
- Ban Tổ chức TW Đảng,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh, *(nơi không lập ĐĐ, BCSD)*,
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Châu Văn Lâm